

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**  
CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM VĂN HOÁ  
THỂ THAO TẠI XÃ AN LỮ, HUYỆN THỦY NGUYÊN

Hải Phòng, năm 2023

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**BÁO CÁO TÓM TẮT  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG  
CỦA DỰ ÁN**

**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM VĂN HÓA THỂ THAO TẠI XÃ AN LƯ**



**CHỦ ĐẦU TƯ**

*[Handwritten signature]*  
GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Hào*



**ĐƠN VỊ TƯ VẤN**

GIÁM ĐỐC  
*Đào Thị Chao*

Hải Phòng, năm 2023

# TÓM TẮT BÁO CÁO ĐTM CỦA DỰ ÁN

## “Xây dựng trung tâm văn hóa thể thao tại xã An Lư”.

### 1. Thông tin về dự án

#### 1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: “Xây dựng trung tâm văn hóa thể thao tại xã An Lư”.
- Tên chủ dự án: Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên.
- Đại diện chủ dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thủy Nguyên
- + Địa chỉ liên hệ: thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
- + Người đại diện: Ông Phạm Văn Hào; Chức vụ: Giám đốc
- + Điện thoại: 0225.3874148
- Tiến độ thực hiện Dự án: năm 2023 đến 2025.

#### 1.2. Vị trí địa lý của dự án

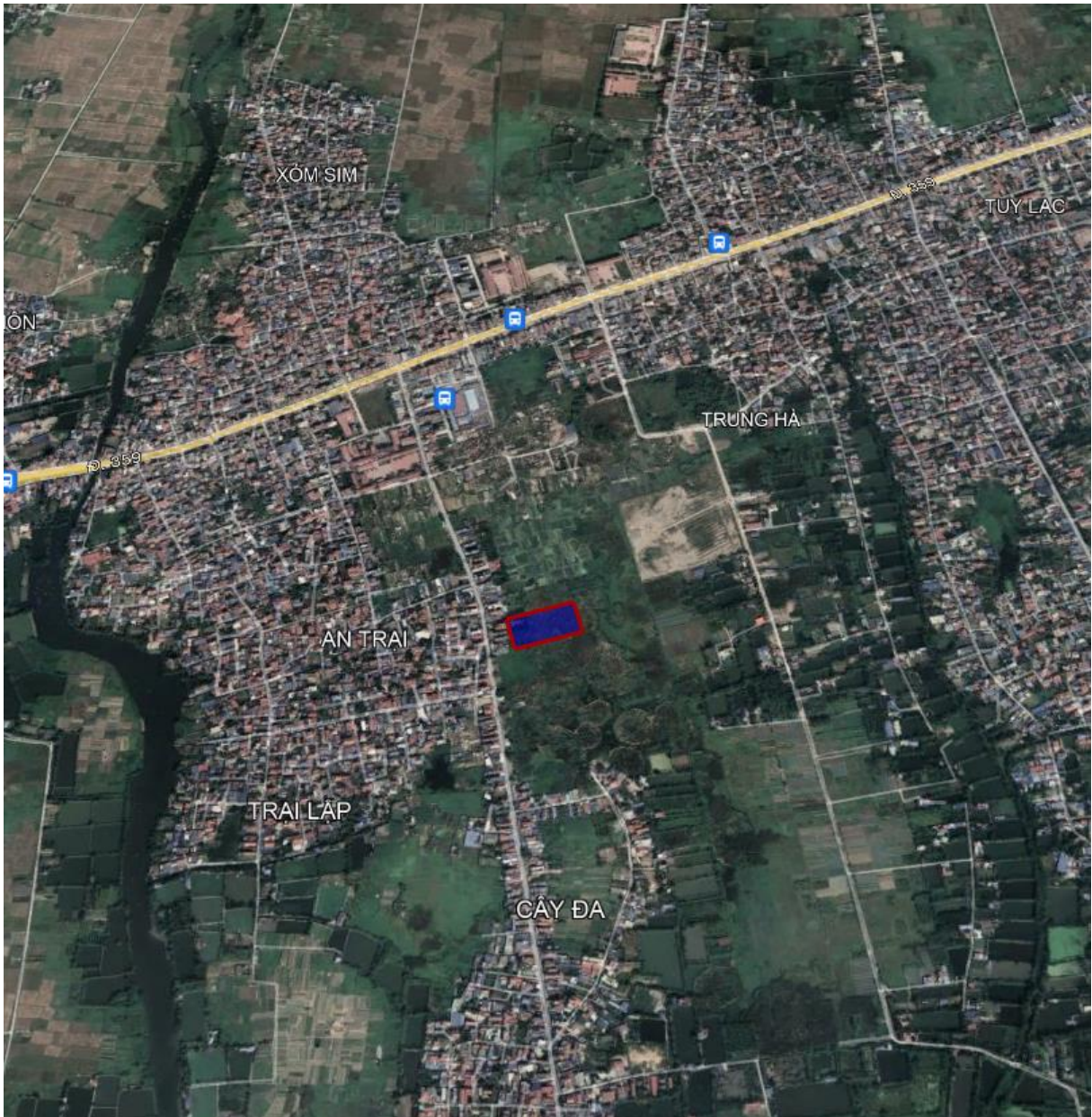
- Dự án được triển khai tại khu đất thuộc địa bàn xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có các mặt tiếp giáp:

- + Phía Bắc giáp ruộng lúa;
  - + Phía Nam giáp đường quy hoạch khu dân cư mới thôn An Trại;
  - + Phía Đông giáp đất quy hoạch khu dân cư mới thôn An Trại;
  - + Phía Tây giáp mương xây thoát nước.
- Tọa độ mốc giới khu đất thực hiện dự án được thống kê trong bảng sau:

*Bảng 1. Tọa độ các điểm mốc giới khu đất Dự án*

STT	X(m)	Y(m)
1	2314917	598644
2	2314953	598760
3	2314900	598777
4	2314895	598774
5	2314859	598654
6	2314862	598653
7	2314863	598654

Vị trí thực hiện dự án thể hiện trên hình sau:



*Hình 1. Vị trí thực hiện dự án*

### **1.3. Mục tiêu; loại hình, quy mô và quy trình hoạt động của dự án**

#### **1.3.1. Mục tiêu**

- Xây dựng mô hình là nơi tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao; bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao; nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa, thể thao cho nhân dân; thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia mọi hoạt động văn hóa, thể thao; phục vụ các nhiệm vụ kinh tế- xã hội của địa phương.

- Góp phần tạo dựng không gian kiến trúc cảnh quan đặc trưng của đô thị cũng như cải thiện môi trường sống.

- Từng bước hoàn thiện việc xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch phát triển nông thôn của thành phố nói chung và huyện Thủy Nguyên nói riêng.

### **1.3.2. Loại hình, quy mô và quy trình hoạt động của dự án**

#### ***a. Loại hình dự án***

Đầu tư xây dựng mới Trung tâm văn hóa thể thao.

#### ***b. Quy mô dự án***

Đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã An Lư với diện tích 7.421,1 m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục:

- San lấp mặt bằng.
- Xây dựng nhà bảo vệ 01 tầng.
- Xây dựng nhà để xe.
- Xây dựng công tường rào, bờ kè, các hạng mục phụ trợ kèm theo.
- Xây dựng sân đường giao thông, bãi đỗ xe.
- Xây dựng sân cầu lông, sân tennis, sân bóng đá.
- Trồng cây xanh.
- Hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống điện chiếu sáng.

#### ***c. Quy trình hoạt động của dự án***

Đây là dự án xây dựng trung tâm văn hóa thể thao, quy trình hoạt động của dự án chỉ bao gồm các hoạt động thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng, vui chơi giải trí.

### **1.4. Nguyên nhiên vật liệu**

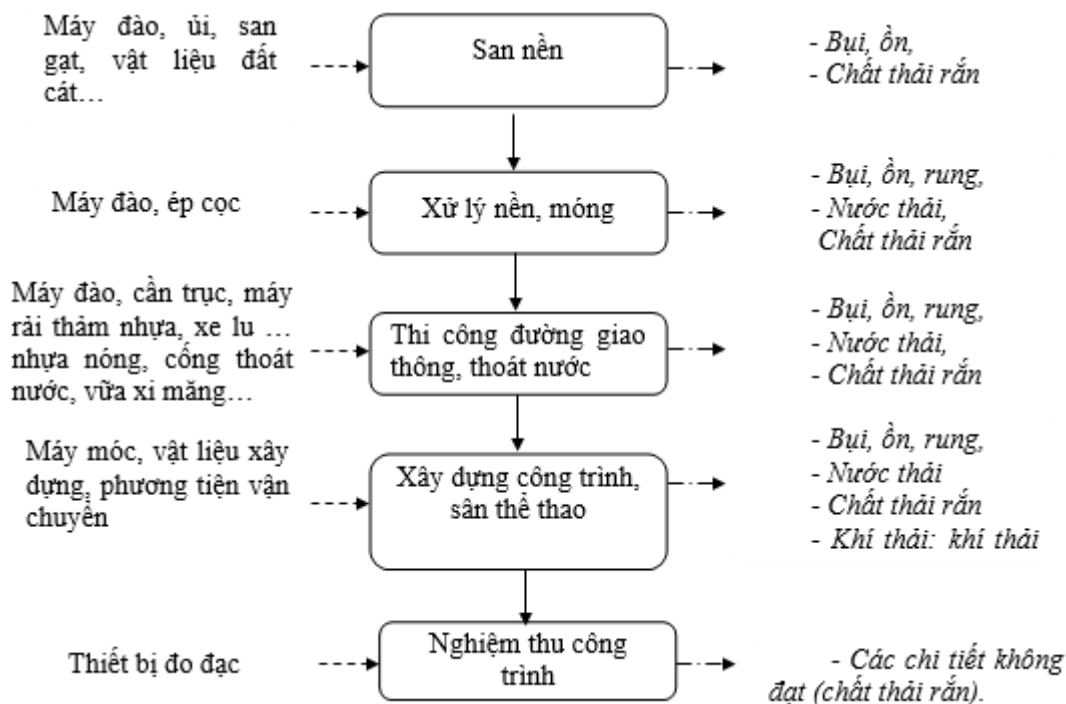
#### ***a. Nhu cầu sử dụng điện***

- Nhu cầu sử dụng điện của dự án: 32,44kWh/ngđ.
- Nguồn điện: từ trạm biến áp 22/0,4kV An Trại 2 công suất 400kVA. Trạm cách ranh giới quy hoạch khoảng 95m.

#### ***b. Nhu cầu sử dụng nước***

- + Nhu cầu dùng nước trung bình: 19,47 m<sup>3</sup>/ngđ
- + Nhu cầu dùng nước lớn nhất: 27,26 m<sup>3</sup>/ngđ
- Nguồn cấp nước: Từ nhà máy nước Ngũ Lão 2 (công suất: 3.000m<sup>3</sup>/ngđ; công suất quy hoạch đến năm 2040: 15.000m<sup>3</sup>/ngđ).

## 1.5. Biện pháp thi công



Hình 2. Quy trình thi công xây dựng

## 2. Đánh giá tác động và đề xuất biện pháp giảm thiểu

### 2.1. Đánh giá tác động

Bảng 2. Các tác động của dự án

Tác động	Giai đoạn	
	Giai đoạn triển khai xây dựng	Giai đoạn hoạt động
Nguồn tác động liên quan đến chất thải	<i>Đối với môi trường không khí:</i>	
	- Tác động của hoạt động đào đắp thi công nền móng. - Tác động của hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị.	- Tác động do bụi, khí thải từ các phương tiện giao thông. - Tác động do mùi hôi từ các khu vực tập kết CTR
	<i>Đối với môi trường nước:</i>	
	- Tác động do nước thải sinh hoạt. - Tác động do nước thải xây dựng. - Nước mưa chảy tràn.	- Tác động nước mưa chảy tràn.
	<i>Đối với chất thải rắn:</i>	
- Tác động do CTR sinh hoạt; - Tác động do CTR xây dựng; - Tác động do chất thải nguy hại	- Tác động do CTR sinh hoạt. - Tác động do CTR thông thường khác - Tác động do chất thải nguy hại	

Tác động	Giai đoạn	
	<i>Giai đoạn triển khai xây dựng</i>	<i>Giai đoạn hoạt động</i>
Nguồn tác động không liên quan đến chất thải	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác động của việc chiếm dụng đất, giải phóng mặt bằng.</li> <li>- Tác động do tiếng ồn, độ rung.</li> <li>- Tác động đến tài nguyên sinh học.</li> <li>- Tác động đến mực nước và chất lượng nước dưới đất.</li> <li>- Tác động đến kinh tế xã hội</li> <li>- Tác động đến các công trình xung quanh khu vực dự án</li> <li>- Tác động hoạt động giao thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác động do tiếng ồn</li> <li>- Tác động đến công trình, dự án lân cận.</li> <li>- Tác động đến trật tự an ninh xã hội, an toàn giao thông tại khu vực và đời sống văn hóa.</li> </ul>
Tác động các rủi ro, sự cố	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố ngập úng.</li> <li>- Sụt lún công trình.</li> <li>- Sự cố cháy nổ.</li> <li>- Sự cố về điện, sét đánh.</li> <li>- Sự cố tai nạn lao động.</li> <li>- Sự cố tai nạn giao thông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố do cháy nổ.</li> <li>- Sự cố sụt lún công trình, ngập úng.</li> <li>- Sự cố liên quan đến an toàn giao thông.</li> <li>- Sự cố hệ thống cấp nước</li> </ul>

## 2.2. Biện pháp giảm thiểu

### 2.4.1. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải

#### *a. Thu gom và xử lý nước thải trong giai đoạn xây dựng*

- Nước mưa chảy tràn

Làm mương, rãnh thoát nước tạm thời có song chắn rác xung quanh khu vực công trường và thường xuyên khơi thông dòng chảy.

Thu gom triệt để toàn bộ các chất thải từ quá trình xây dựng và chất thải sinh hoạt của công nhân để đảm bảo nước không bị tắt nghẽn, ứ đọng.

- Nước thải sinh hoạt

+ Yêu cầu nhà thầu xây dựng trang bị nhà vệ sinh di động nhằm thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt của công nhân.

+ Định kỳ sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo đúng quy định.

- Nước thải xây dựng

Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị thi công được thu gom vào các hố lắng tạm bằng cách sử dụng máy bơm nước từ khu vực phát sinh nước thải vào hố lắng tạm. Bụi, cát, đá... có trong nước thải sẽ lắng xuống đáy hố. Sau khi được lắng cặn từ 3 - 4 ngày nước thải sẽ được tái sử dụng cho các hoạt động xây dựng như tưới ẩm giảm bụi trên công trường, không thải ra ngoài môi trường.

### ***b. Thu gom và xử lý nước thải trong giai đoạn hoạt động***

- Nước mưa chảy tràn

Nạo vét định kỳ mương thoát nước trong khu vực dự án, khơi thông cống rãnh.

- Nước thải sinh hoạt

Dự án không phát sinh nước thải sinh hoạt trong giai đoạn hoạt động

## **2.4.2. Hệ thống thu gom và xử lý bụi, khí thải**

### ***a. Thu gom và xử lý bụi, khí thải trong giai đoạn xây dựng***

Các phương tiện chuyên chở vật liệu thi công đều phải đạt các tiêu chuẩn quy định của Cục đăng kiểm; che phủ bạt kín khi vận chuyển, không để rơi rớt vật liệu; dọn dẹp đất đá, vật liệu rơi vãi, không chở hàng hóa quá tải trọng cho phép; lập kế hoạch bố trí phương tiện ra vào tập kết vật liệu thi công phù hợp.

Các phương tiện, máy móc thi công cơ giới trên công trường đạt tiêu chuẩn quy định của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường; bố trí thời gian thi công phù hợp, tưới nước giảm bụi; che chắn khu vực thi công, trang bị bảo hộ lao động.

Lập kế hoạch thi công và cung cấp vật tư thích hợp, hạn chế việc tập kết vật tư vào cùng một thời điểm, xây dựng lưới bao quanh công trình, tiến hành phun nước đường vận chuyển và các khu vực chế biến vật liệu xây dựng.

Các phương tiện máy móc, thiết bị thi công sẽ được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên.

Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp (đề xuất sử dụng dầu DO có hàm lượng lưu huỳnh 0,05%).

Tuân thủ các quy định về an toàn lao động. Công nhân làm việc tại công trường được sử dụng các thiết bị bảo hộ lao động như: găng tay, khẩu trang, kính phòng hộ mắt.

Giảm thiểu tác động do bụi, khí thải từ quá trình hàn lắp thiết bị, máy móc:

Lựa chọn máy hàn có đủ công suất thực hiện công tác hàn phù hợp với các chi tiết.

Trang bị các phương tiện bảo hộ cá nhân phù hợp như: nón bảo hộ, mặt nạ hàn, mắt kính, găng tay... nhằm hạn chế ảnh hưởng xấu đến công nhân.

Giảm thiểu tác động Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình trải thảm nhựa đường:

Trước khi trải thảm bê tông nhựa, đơn vị thi công sẽ sử dụng xe tưới nước để giảm bụi khuếch tán ra môi trường xung quanh.

Sử dụng loại nhựa đường có chất lượng tốt.

### ***b. Thu gom và xử lý bụi, khí thải trong giai đoạn hoạt động***

Đường nội bộ được trải nhựa để tránh bụi phát tán.

Tiến hành phun nước trên đường vào mùa nắng để giảm bụi phát tán.



Trồng cây xanh tại khu vực dự án để cải thiện môi trường không khí.

Biện pháp giảm thiểu mùi hôi và khí thải từ quá trình lưu chứa chất thải sinh hoạt: Thu gom chất thải thường xuyên.

### **2.4.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường**

#### ***a. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn thông thường trong giai đoạn xây dựng***

Chất thải rắn sinh hoạt: Chủ dự án sẽ trang bị tại công trường 02 thùng chứa loại 120 lít. Toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt này sẽ được hợp đồng hoặc thỏa thuận với đơn vị thu gom địa phương, theo định kỳ đến khu vực đặt thùng chứa, vận chuyển chất thải đem đi xử lý theo đúng quy định của địa phương.

Chất thải rắn trong quá trình tháo dỡ, thu dọn, đào đắp thi công nền móng.

Đối với chất thải rắn (thực vật) từ quá trình phát quang như: Chủ đầu tư sẽ yêu cầu đơn vị thi công thu gom trong quá trình phát quang, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý lượng chất thải này đúng quy định.

Đất đào dư thừa được tận dụng làm đất đắp cho diện tích cây xanh.

Xà bần từ quá trình xây dựng công trình như bê tông, xà bần, gạch vỡ, vữa hồ hồ sẽ được tận dụng cho quá trình san nền, không đổ bừa bãi trong khu vực dân cư xung quanh.

Đối với chất thải rắn tái sử dụng khác như sắt, thép vụn, tôn, vật dụng bằng nhựa, dây điện... sẽ được thu gom và được bán lại cho các đơn vị thu gom phế liệu.

Các loại chất thải không thể tận thu sẽ được đưa về khu vực kho chứa chất thải trong khu vực công trường xây dựng và hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Chất thải rắn công nghiệp không nguy hại:

Các chất thải không có khả năng tái chế như bê tông, xà bần, gạch vỡ, vữa hồ hồ... sẽ được tận dụng để san ủi mặt bằng.

Các loại chất thải xây dựng có khả năng tái chế như: sắt thép dư, bao bì còn sử dụng được sẽ được bán lại cho các đơn vị thu gom phế liệu.

Các loại chất thải không tái chế được như cao su, bao bì, ni lông, đệm mút lót hồ... được hợp đồng thu gom với đơn vị thu gom tại địa phương đem đi xử lý; lưu chứa tại điểm tập trung chất thải tại công trường và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý.

#### ***b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn thông thường trong giai đoạn hoạt động***

- Toàn bộ rác sinh hoạt sẽ được thu gom và tiến hành phân loại tại nguồn; rác thải thu gom theo từng khu vực và chứa trong các thùng chứa chuyên dụng dung tích

60 lít. Hàng ngày, rác sinh hoạt được đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- CTR từ quá trình chăm sóc cây cảnh: Chất thải rắn từ quá trình chăm sóc cây cảnh sẽ được thu gom, tập kết vào khu vực bên cạnh nhà bảo vệ để đơn vị thu gom rác của địa phương đến thu gom và vận chuyển đi trong ngày.

- Đối với bùn thải từ quá trình nạo vét hệ thống thu gom nước mưa: thuê đơn vị có chức năng định kỳ đến nạo vét, thu gom các hố ga thoát nước mưa và mang chất thải đi xử lý theo quy định.

### **3.2. Giám sát môi trường**

#### ***a. Giai đoạn thi công xây dựng***

##### ***\* Giám sát môi trường không khí, tiếng ồn, rung:***

- Vị trí giám sát:

+ 01 vị trí tại công trường thi công

+ 01 vị trí giáp khu dân cư cạnh dự án

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Thông số giám sát: Bụi, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, CO, tiếng ồn, độ rung.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí.

##### ***\* Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại:***

- Thực hiện phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

#### ***b. Giai đoạn vận hành***

Trong quá trình hoạt động dự án chỉ phát sinh CTR sinh hoạt. Dự án không có công trình bảo vệ môi trường cần phải vận hành thử nghiệm.